ĐỀ THI MÔN TIN HỌC QUẢN LÝ ACCESS

Thời gian: 90 phút

(*Sinh viên không được sử dụng tài liệu và nộp lại đề sao khi hết thời gian làm bài*)

ĐẶT VẤN ĐỀ:

Để quản lý tiền gửi tiết kiệm trong ngân hàng, ngân hàng dự tính tổ chức các cơ sở dữ liệu sau:

1) Mở chương trình Access tạo một file mới lưu vào ổ đĩa **D:** đặt tên là **NGANHANG.MDB**
   Sinh viên nhớ tự điền MSSV và Họ Tên của mình vào mỗi Form (0,5đ)

2) Tạo các Table theo hướng dẫn gợi ý dưới đây: **(2đ)**

T01 KHACH HANG

Field Name	Data Type	Field Size	New Value
STT	**AutoNumber**	**Long Integer**	**Increment**
MAKH	Text	4	*Mã khách hàng*
HOTEN	Text	50	*Họ tên khách hàng*
DIACHI	Text	80	*Địa chỉ của khách*
CMND	Number	Double	*Số chứng minh*
NGAYCAPCMND	Date/Time	Short Date	*Ngày cấp*
DIENTHOAI	Text	30	*Số điện thoại*
EMAIL	Text		*Thư điện tử*
WEBSITE	Hyperlink		*Trang web của khách*
CHUKY	OLE Object		*Chèn chữ ký số*

(Primary Key: MAKH*)*

T02 TAI KHOAN

Field Name	Data Type	Field Size	New Value
MATK	**Text**	**15**	*Mã tài khoản*
TENTAIKHOAN	Text	50	*Tên chủ tài khoản*
LAISUAT	Number	Single	*Lãi suất theo tháng*
DIENGIAI	Memo		*Ghi chú*
NGAYPHATHANH	Date/Time	Short Date	*Ngày tạo lập*

(Primary Key: MATK)

T03 TIEN GUI

Field Name	Data Type	Field Size	New Value
MAKH	**Text**	**4**	**Increment**
MATK	**Text**	**4**	*Mã tài khoản*
NGAYGUI	**Date/Time**	**Short Date**	*Ngày gửi tiền*
NGAYRUT	**Date/Time**	**Short Date**	*Ngày rút tiền*
SOTIENGUI	Number	Double	*Số tiền gửi*
SOTIENRUT	Number	Double	*Số tiền rút*
THUQUY	Text	50	*Người thủ quỹ*
NGUOIKIEMTRA	Text	50	*Người giám sát*

(Primary Key: MAKH, MATK, NGAYGUI)

Thiết lập mối quan hệ giữa các Table – Relationship:

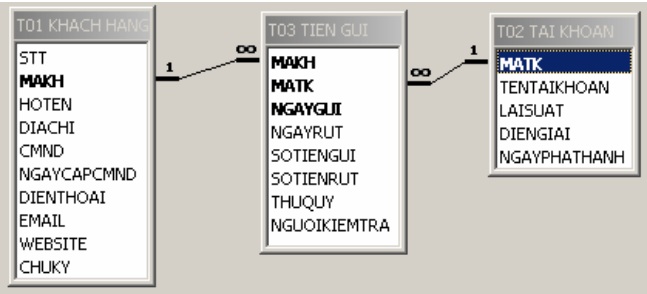

3) Tạo Form nhập liệu vào các table theo gợi ý dưới đây: **(2đ)**
Có thể dùng Macro hoặc câu lệnh visual basic để tạo các nút lệnh.
FORM NHẬP KHÁCH HÀNG: **F01 KHACH HANG**

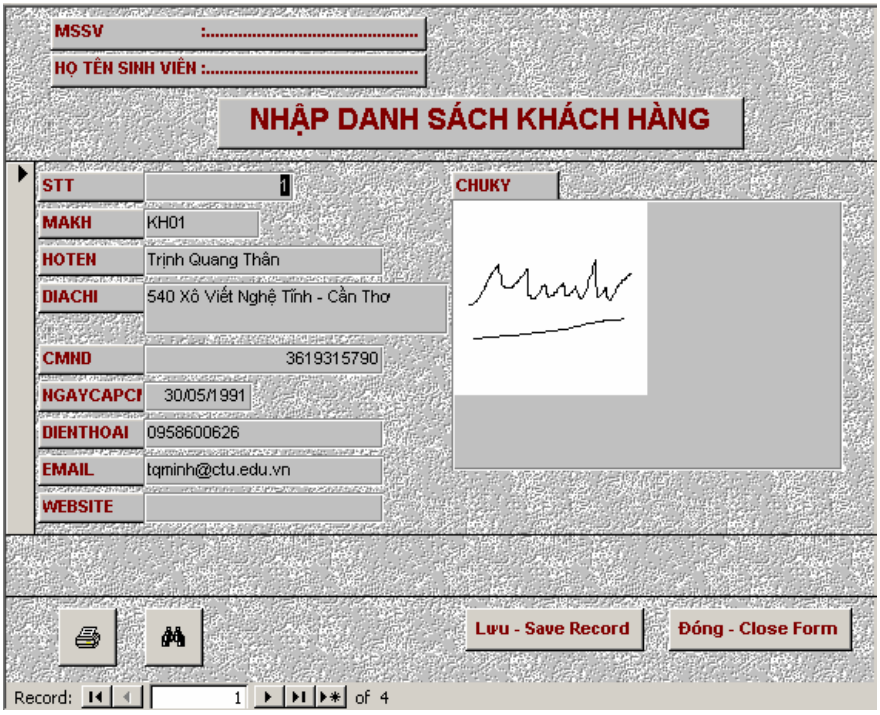

F02 TAI KHOAN

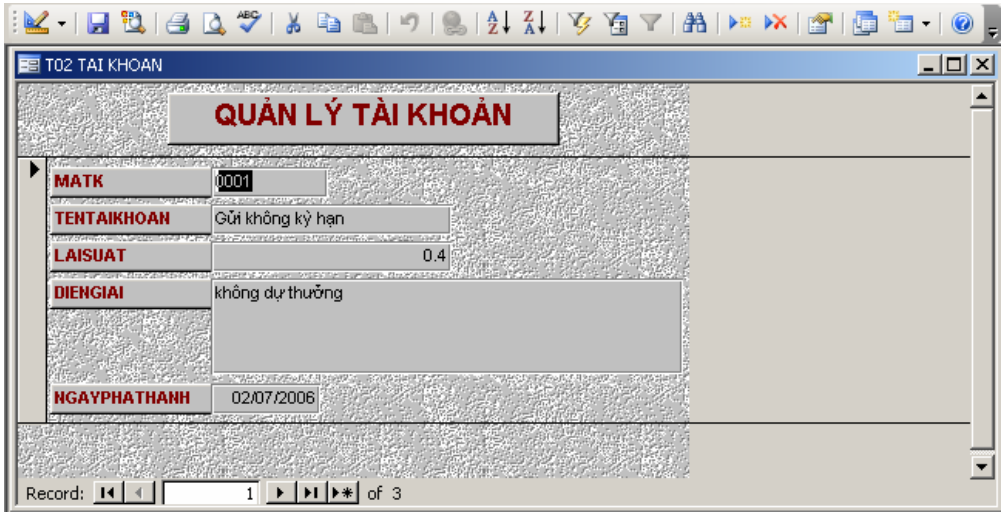

F03 TIEN GUI

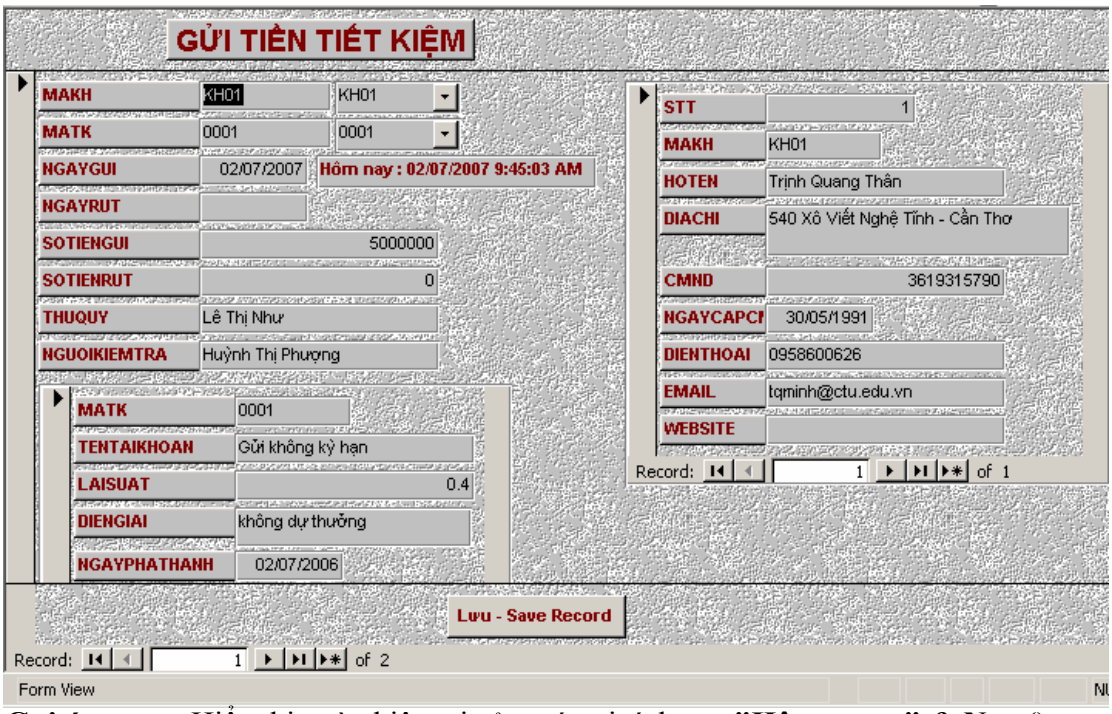

Gợi ý: + Hiển thị ngày hiện tại của máy vi tính: **="Hôm nay : " & Now()**

+ Tạo Combo Box lấy dữ liệu từ Table khác (Từ table **T01 KHACH HANG** và **T02 TAI KHOAN**). Tạo Sub Form để diễn giải theo mã

4) Tạo Query (2,5đ)

a) Tạo Query **Q01 TIEN GUI** Liệt kê Tất cả danh sách khách hàng đã gửi tiền, sắp xếp danh sách theo số tiền gửi của khách hàng từ ít đến nhiều và tính thực lãnh theo công thức: THUCLANH: [T02 TAI KHOAN]!LAISUAT*[T03 TIEN GUI]!SOTIENGUI

b) Tạo một Query **Q02 TONG TIEN GUI** mà khi thực thi query này sẽ tạo một Table mới đặt tên là **KET XUAT DU LIEU** trong cùng cơ sở dữ liệu hiện tại với nội dung MAKH, HOTEN, SOTIENGUI

c) Tạo Query tham chiếu chéo dữ liệu **Q03 THAM CHIEU DU LIEU** từ các trường SOTIENGUI, MAKH, MATK, tính tổng số tiền gửi.

5) Tạo Report (3đ)

- Tạo báo biểu Report **R01 KHACH HANG** kết xuất dữ liệu danh sách khách hàng.
- Tạo báo biểu Report **R02 TAI KHOAN** kết xuất dữ liệu danh sách tài khoản.
- Tạo báo biểu Report **R03 TIEN GUI** kết xuất dữ liệu Tiền gửi của khách hàng. Tạo sub report diễn giải họ tên khách hàng.

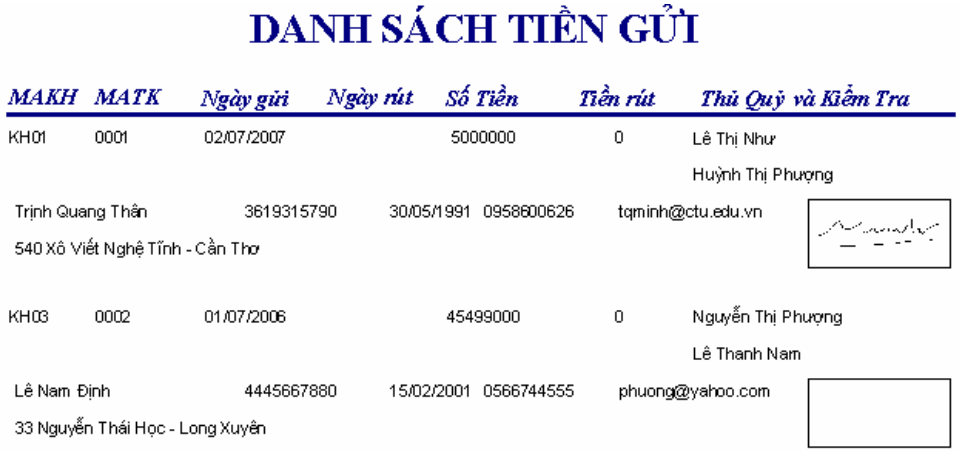

DANH SÁCH TIỀN GỬI

MAKH	MATK	Ngày gửi	Ngày rút	Số Tiền	Tiền rút	Thủ Quỹ và Kiểm Tra
KH01	0001	02/07/2007		5000000	0	Lê Thị Như Huỳnh Thị Phượng
Trịnh Quang Thân	3619315790	30/05/1991	0958600626	tqminh@ctu.edu.vn		
540 Xô Viết Nghệ Tĩnh - Cần Thơ						
KH03	0002	01/07/2006		45499000	0	Nguyễn Thị Phượng Lê Thanh Nam
Lê Nam Định	4445667880	15/02/2001	0566744555	phuong@yahoo.com		
33 Nguyễn Thái Học - Long Xuyên						

HẾT